

BỘ Y TẾ  
HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC  
CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 144/QĐ- HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cập nhật nội dung chuẩn đầu ra chương trình đào tạo  
ngành Y khoa trình độ đại học

#### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y-DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT - GDĐH ngày 22/04/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-HVYDHCTVN ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam về việc ban hành Quy định xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra các ngành đào tạo;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học.

#### QUYẾT ĐỊNH:

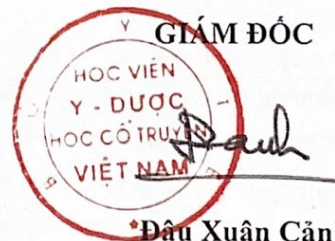
**Điều 1.** Cập nhật nội dung Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Y khoa trình độ đại học (nội dung kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ Chuẩn đầu ra này, phòng Đào tạo Đại học phối hợp với các Khoa, Bộ môn tổ chức xây dựng, thực hiện và đánh giá chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng: Đào tạo Đại học, Quản lý chất lượng đào tạo, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Hành chính Tổng hợp, Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Đăng Website của Học viện;
- Lưu: VT, ĐTDH.



\*Đậu Xuân Cảnh



**CHUẨN ĐẦU RA**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO Y KHOA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1141/QĐ-HVYDHCTVN ngày 16 tháng 1 năm 2020 của Giám đốc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam)

**A. THÔNG TIN CHUNG CỦA NGÀNH ĐÀO TẠO**

1. Tên chương trình đào tạo (Name of Program)	Y KHOA (MEDICINE)
2. Trình độ đào tạo (Level)	Đại học (Graduate)
3. Mã ngành đào tạo (Code)	7720101
4. Đối tượng tuyển sinh (Enrolment)	Công dân tốt nghiệp THPT và đạt tiêu chuẩn tuyển sinh đầu vào theo quy định của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (as Enrolment criteria of VietNam University of Traditional Medicine)
5. Thời gian đào tạo (Duration)	6 năm (6 years)
6. Cơ sở đào tạo (Institute)	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (as Enrolment criteria of VietNam University of Traditional Medicine)
7. Loại hình đào tạo (Type)	Chính quy (Official)
8. Ngôn ngữ đào tạo (Language)	Tiếng Việt (Vietnamese)
9. Tổng số tín chỉ (Credits)	199 tín chỉ (Credits) - Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng
10. Danh hiệu tốt nghiệp (Degree)	Bác sĩ đa khoa (Medical Doctor)
11. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp (Employment options)	- Các cơ quan quản lý về y tế. - Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập. - Các trường Đại học, Học viện, Viện nghiên cứu, tổ chức chính phủ/ phi chính phủ liên quan đến vấn đề sức khỏe.
12. Khả năng nâng cao trình độ (Higher education options)	Bác sĩ nội trú Bác sĩ chuyên khoa I Bác sĩ chuyên khoa II Thạc sĩ Y học Tiến sĩ Y học

## B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### I. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives POB)

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Bác sĩ đa khoa có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về y học để xác định, đề xuất và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe cá nhân và cộng đồng; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học liên tục và nghiên cứu khoa học nhằm phát triển chuyên môn, năng lực tổng thể của bản thân và đồng nghiệp, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### *Về kiến thức*

MT1. Vận dụng các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí minh, Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân.

MT2. Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học.

MT3. Vận dụng được những kiến thức y học cổ truyền, kết hợp y học hiện đại trong công tác dự phòng, chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân dựa trên bằng y học.

MT4. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp.

MT5. Vận dụng được các kiến thức về kinh tế, văn hóa - xã hội đặc thù vùng miền trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

##### *Về kỹ năng*

##### *Kỹ năng cứng*

MT6. Chẩn đoán, xử trí, theo dõi và dự phòng được các chứng bệnh thường gặp và các cấp cứu thông thường. Định hướng chẩn đoán và xử trí ban đầu một số bệnh chuyên khoa và chuyên tuyến đúng dựa trên bằng chứng y học.

MT7. Chỉ định, phân tích được một số xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp. Thực hiện được một số xét nghiệm, thăm dò cận lâm sàng và thủ thuật theo quy định phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế dựa trên bằng chứng y học.

MT8. Thực hiện được kỹ năng truyền thông – giáo dục sức khỏe để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng và lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Phát hiện sớm dịch bệnh, đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cá nhân, gia đình, cộng đồng.

MT9. Thực hiện được các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng y học bằng chứng vào các lĩnh vực thực hành nghề nghiệp.

#### *Kỹ năng mềm*

MT10. Giao tiếp có hiệu quả với cá nhân, gia đình và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp và cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

MT11. Sử dụng tối thiểu một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và giao tiếp tốt với các đối tác là người nước ngoài.

MT12. Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động nghề nghiệp.

#### *Mức độ tự chủ và trách nhiệm*

MT13. Tác phong hành nghề chuyên nghiệp theo chuẩn mực đạo đức, pháp lý và tôn trọng các giá trị văn hóa đa dạng. Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh. Tôn trọng, chân thành hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

MT14. Trung thực khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

MT15. Coi trọng việc kết hợp y dược học hiện đại với y dược học cổ truyền.

## **II. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (Program Learning Outcome – PLO)**

Khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Y khoa trình độ đại học của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, sinh viên tốt nghiệp có các năng lực sau:

CĐR1. Thực hành chuyên môn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật Việt Nam và các quy định quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia về hành nghề y, cũng như các quy định về đạo đức nghề nghiệp: đặt lợi ích, an toàn người bệnh lên trên lợi ích cá nhân, giữ bí mật thông tin người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân liên quan đến những quyết định chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh.

CĐR2. Áp dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y - dược cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học đảm bảo an toàn, hiệu quả.

CDR3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu y học.

CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.

(Thực hiện được các bước khám lâm sàng, chỉ định, phân tích được kết quả xét nghiệm cận lâm sàng cần thiết để đưa ra được chẩn đoán xác định, thể bệnh, mức độ, giai đoạn, nguyên nhân, biến chứng các bệnh thường gặp).

CDR5. Thực hiện được một số thủ thuật y khoa cơ bản theo đúng quy trình của Bộ Y tế.

CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.

CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.

CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.

CDR9. Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.

CDR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.

CDR12. Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.

CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.

CDR14. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.

*Diễn giải một số cụm từ:*

Quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Đảm bảo phục vụ kịp thời, chính xác, khách quan và trung thực; Bảo đảm kết quả hoàn thành công việc chính xác, đúng yêu cầu quy định, bảo đảm quyền của người bệnh, cá nhân/ tổ chức theo quy định, bảo đảm an toàn cho người bệnh.

Các kỹ năng mềm, bao gồm: kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng soạn thảo văn bản cơ bản cho công việc, kỹ năng tổ chức, quản lý tiến trình công việc, kỹ năng thuyết trình, thuyết phục, kỹ năng linh hoạt, sẵn sàng giải quyết vấn đề phát sinh.

Chuẩn năng lực cơ bản Bác sĩ của đa khoa: là tiêu chuẩn, tiêu chí về năng lực người Bác sĩ đa khoa cần có theo Quyết định số 1854/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ngày 18 tháng 5 năm 2015 về việc Phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực cơ bản của Bác sĩ đa khoa”.

**CÁC PHỤ LỤC PHÂN TÍCH CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH Y KHOA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HVYDHC TVN ngày tháng năm 2020  
 của Giám đốc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam)

**Phụ lục 1. Phân tích chi tiết chuẩn đầu ra tích hợp**

<b>CDR1</b>	Thực hành chuyên môn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật Việt Nam và các quy định quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia về hành nghề y, cũng như các quy định về đạo đức nghề nghiệp: đặt lợi ích, an toàn người bệnh lên trên lợi ích cá nhân, giữ bí mật thông tin người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân liên quan đến những quyết định chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh.
<b>1.1</b>	<b>Kiến thức</b>
1.1.1	Nội dung về đạo đức nghề nghiệp.
1.1.2	Các quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin, nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính sách, pháp luật nhà nước.
1.2.3	Các quy định của Việt Nam và quốc tế liên quan đến hành nghề y.
<b>1.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
1.2.1	Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định liên quan đến hành nghề y.
1.2.2	Thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp.
1.2.3	Tham gia tích cực hoạt động ngoại khóa, chuyên đề, nghiên cứu khoa học, ... theo yêu cầu; tránh xa các tệ nạn xã hội, vấn đề tiêu cực khác ...
<b>1.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
1.3.1	Học chuyên cần, tập trung.
1.3.2	Tôn trọng thầy cô, bạn cùng học, cán bộ giáo dục, cán bộ y tế, người bệnh và những người khác.
<b>CDR2</b>	Áp dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y - dược cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học đảm bảo an toàn, hiệu quả.
<b>2.1</b>	<b>Kiến thức</b>
2.1.1	Khoa học cơ bản.
2.1.2	Y học cơ sở: Giải phẫu, sinh lý, sinh lý bệnh, giải phẫu bệnh, miễn dịch, Dược lý, mô phôi, dị ứng ...
2.1.3	Các học phân bổ trợ: Thăm dò chức năng, chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm ..
2.1.4	Chuyên ngành: Nội, ngoại, sản, nhi, bệnh chuyên khoa – Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu, Tâm thần, Lao, Phục hồi chức năng, Huyết học, Ung thư, truyền nhiễm ...
2.1.5	Y tế công cộng.
<b>2.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
2.2.1	Thực hiện thành thạo các kỹ thuật thăm khám, chẩn đoán, điều trị kịp thời và hiệu quả.
2.2.2	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh và người nhà.
<b>2.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
2.3.1	Học tập, thực hành và thực tập chuyên cần, chủ động và tích cực tại Học

	viện và bệnh viện.
2.3.2	Tự tin trong quá trình tiếp xúc với người bệnh, thảo luận ca bệnh trong nhóm học tập và nhân viên y tế.
2.3.3	Tham gia tích cực hoạt động nhóm và hoạt động chuyên môn tại bệnh viện, có tinh thần cầu tiến, lắng nghe và tiếp thu ý kiến một cách tích cực.
<b>CDR3</b>	Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu y học.
<b>3.1</b>	<b>Kiến thức</b>
3.1.1	Nghiên cứu khoa học: viết đề cương, phương pháp nghiên cứu, xử lý số liệu, thu thập tài liệu tham khảo, viết báo cáo, bài báo khoa học.
<b>3.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
3.2.1	Viết đề cương NCKH
3.2.2	Thu thập và xử lý số liệu
3.2.3	Thu thập tài liệu tham khảo
3.2.4	Viết báo cáo, bài báo khoa học
<b>3.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
3.3.1	Nghiên túc và trung thực trong NCKH
3.3.2	Tuân thủ đạo đức nghiên cứu
3.3.3	Nghiên cứu tài liệu chuyên môn trong và ngoài nước
<b>CDR4</b>	Chẩn đoán được các bệnh thông thường (Thực hiện được các bước khám lâm sàng, chỉ định, phân tích được kết quả xét nghiệm cận lâm sàng cần thiết để đưa ra được chẩn đoán xác định, thể bệnh, mức độ, giai đoạn, nguyên nhân, biến chứng các bệnh thường gặp).
<b>4.1</b>	<b>Kiến thức</b>
4.1.1	Chuyên ngành: Nội, ngoại, sản, nhi, bệnh chuyên khoa – Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu, Tâm thần, Lao, Phục hồi chức năng, Huyết học, Ung thư, truyền nhiễm ....
4.1.2	Các học phần bổ trợ: Thăm dò chức năng, chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm ..
<b>4.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
4.2.1	Thực hiện thành thạo các kỹ thuật thăm khám, chẩn đoán.
4.2.2	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh và người nhà.
<b>4.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
4.3.1	Học tập, thực hành và thực tập chuyên cần, chủ động và tích cực tại Học viện và bệnh viện.
4.3.2	Tự tin trong quá trình tiếp xúc với người bệnh, thảo luận ca bệnh trong nhóm học tập và nhân viên y tế.
<b>CDR5</b>	Thực hiện được một số thủ thuật y khoa cơ bản theo đúng quy trình của Bộ Y tế.
<b>5.1</b>	<b>Kiến thức</b>
5.1.1	Tiền lâm sàng
5.1.2	Quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế
<b>5.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
5.2.1	Thực hiện một số thủ thuật y khoa cơ bản
5.2.2	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, người nhà
<b>5.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
5.3.1	Thực hành tiền lâm sàng và thực tập lâm sàng đầy đủ
5.3.2	Tác phong "Thận trọng, chính xác và vô khuẩn"



<b>CDR6</b>	Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.
<b>6.1</b>	<b>Kiến thức</b>
6.1.1	Sơ cấp cứu cơ bản
6.1.2	Hồi sức cấp cứu cơ bản
<b>6.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
6.2.1	Sơ cấp cứu cơ bản
6.1.2	Hồi sức cấp cứu cơ bản
6.1.3	Làm việc nhóm – trao đổi, thảo luận, ra quyết định, phối hợp hành động
<b>6.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
6.3.1	Thực hành tiền lâm sàng và thực tập lâm sàng
6.3.2	Chủ động và tích cực học tập, thảo luận nhóm trên ca bệnh
<b>CDR7</b>	Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.
<b>7.1</b>	<b>Kiến thức</b>
7.1.1	Chuyên ngành: Nội, ngoại, sản, nhi, bệnh chuyên khoa - Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu, Tâm thần, Lao, Phục hồi chức năng, Huyết học, Ung thư, truyền nhiễm ....
7.1.2	Dược lý, Dược lâm sàng
7.1.3	Sử dụng thuốc trong điều trị
<b>7.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
7.2.1	Phân tích ca lâm sàng
7.2.2	Lựa chọn phương pháp điều trị phù hợp
7.2.3	Kê đơn thuốc theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp và hiệu quả
7.2.4	Làm việc nhóm – trao đổi, thảo luận, ra quyết định, phối hợp hành động
<b>7.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
7.3.1	Thực hành tiền lâm sàng và thực tập lâm sàng
7.3.2	Chủ động và tích cực học tập, thảo luận nhóm trên ca bệnh
7.3.3	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, người nhà
<b>CDR8</b>	Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.
<b>8.1</b>	<b>Kiến thức</b>
8.1.1	Chuyên ngành: Nội, ngoại, sản, nhi, bệnh chuyên khoa - Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu, Tâm thần, Lao, Phục hồi chức năng, Huyết học, Ung thư, truyền nhiễm ....
8.1.2	Lập kế hoạch
<b>8.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
8.2.1	Thiết lập kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh
8.2.2	Làm việc nhóm - trao đổi, thảo luận, ra quyết định
8.2.3	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, người nhà
<b>8.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
8.3.1	Có ý thức trách nhiệm cao trong công việc
8.3.2	Năng lực làm việc nhóm
<b>CDR9</b>	Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng

	thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.
<b>9.1</b>	<b>Kiến thức</b>
9.1.1	Lý luận cơ bản y học cổ truyền
9.1.2	Kiến thức lý thuyết và thực hành về y học cổ truyền
<b>9.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
9.2.1	Chủ động và tích cực học tập, thảo luận nhóm trên ca bệnh
9.2.2	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, người nhà
9.2.3	Thực hành thành thạo các kỹ thuật về y học cổ truyền; chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp bằng phương pháp y học cổ truyền
<b>9.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
9.3.1	Chuyên cần trong học tập tại học viện và bệnh viện
9.3.2	Học tập tích cực và chủ động
<b>CDR10</b>	Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.
<b>10.1</b>	<b>Kiến thức</b>
10.1.1	Dịch tễ học
<b>10.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
10.2.1	Phát hiện dịch bệnh
10.2.2	Thực hành thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu liên quan đến dịch bệnh
10.2.3	Đề xuất biện pháp xử lý thích hợp
<b>10.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
10.3.1	Có ý thức làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả
10.3.2	Phản ánh kết quả khách quan, trung thực
<b>CDR11</b>	Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.
<b>11.1</b>	<b>Kiến thức</b>
11.1.1	Quản lý người bệnh, hồ sơ bệnh án, các nguyên tắc cơ bản lưu trữ hồ sơ
11.1.2	Công nghệ thông tin
<b>11.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
11.2.1	Thực hiện lưu trữ hồ sơ
11.2.2	Thành thạo công nghệ thông tin
<b>11.3</b>	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
11.3.1	Chuyên cần trong học tập tại học viện và bệnh viện
11.3.2	Học tập tích cực và chủ động
11.3.3	Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế
<b>CDR12</b>	Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.
<b>12.1</b>	<b>Kiến thức</b>
12.1.1	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh
12.1.2	Truyền thông giáo dục sức khỏe
<b>12.2</b>	<b>Kỹ năng</b>
12.2.1	Phân tích, đánh giá mô hình chăm sóc sản phụ và người bệnh ở tuyến cơ sở

	<i>y tế</i>
12.2.2	<i>Truyền thông giáo dục sức khỏe phụ nữ, bà mẹ</i>
12.3	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
12.3.1	<i>Chủ động và tích cực học tập, thảo luận nhóm trên ca bệnh</i>
12.3.2	<i>Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, người nhà</i>
CDR13	Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.
13.1	<b>Kiến thức</b>
13.1.1	<i>Sức khỏe môi trường, sức khỏe nghề nghiệp, dinh dưỡng an toàn thực phẩm ..</i>
13.1.2	<i>Truyền thông giáo dục sức khỏe</i>
13.2	<b>Kỹ năng</b>
13.2.1	<i>Phân tích các yếu tố về môi trường (tự nhiên, xã hội), nghề nghiệp, dinh dưỡng ... ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng</i>
13.2.2	<i>Xác định vấn đề sức khỏe ưu tiên trong cộng đồng</i>
13.2.3	<i>Lập kế hoạch, truyền thông giáo dục sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng</i>
13.3	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
13.3.1	<i>Chủ động và tích cực học tập</i>
13.3.2	<i>Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, gia đình và cộng đồng</i>
CDR14	Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
14.1	<b>Kiến thức</b>
14.1.1	<i>Tâm lý y học</i>
14.1.2	<i>Giao tiếp ứng xử</i>
14.2	<b>Kỹ năng</b>
14.2.1	<i>Kỹ năng giao tiếp ứng xử</i>
14.2.2	<i>Làm việc nhóm - trao đổi, thảo luận, ra quyết định</i>
14.3	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
14.3.1	<i>Chủ động và tích cực học tập</i>
14.3.2	<i>Giao tiếp tốt với giảng viên, nhân viên y tế, người bệnh, gia đình và cộng đồng</i>
CDR15	Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.
15.1	<b>Kiến thức</b>
15.1.1	<i>Ngoại ngữ</i>
15.1.2	<i>Công nghệ thông tin</i>
15.2	<b>Kỹ năng</b>
15.2.1	<i>Đọc, hiểu tài liệu chuyên ngành</i>
15.2.2	<i>Tra cứu thông tin</i>
15.2.3	<i>Tin học văn phòng, tin học ứng dụng</i>
15.2.4	<i>Kỹ năng mềm</i>
15.3	<b>Mức độ tự chủ - tự chịu trách nhiệm</b>
15.3.1	<i>Chủ động và tích cực học tập</i>
15.3.2	<i>Học tập rèn luyện kỹ năng ngoại ngữ</i>

Phụ lục 2. Mối liên hệ của chuẩn đầu ra và mục tiêu chương trình đào tạo

	CDR 1	CDR 2	CDR 3	CDR 4	CDR 5	CDR 6	CDR 7	CDR 8	CDR 9	CDR 10	CDR 11	CDR 12	CDR 13	CDR 14	CDR 15
MT 1	X													X	
MT 2		X		X		X	X	X	X			X			
MT 3		X		X	X	X	X	X	X			X			
MT 4			X								X				
MT 5								X		X	X		X	X	
MT 6		X	X	X	X	X	X	X	X			X			
MT 7			X	X	X		X		X			X			
MT 8				X					X	X		X	X		
MT 9			X						X			X			
MT 10		X		X	X	X	X		X	X			X		
MT 11				X					X				X		
MT 12						X				X	X	X	X		X
MT 13	X			X				X	X	X	X	X	X	X	X
MT 14			X							X	X	X	X	X	
MT 15									X				X		X

**Phụ lục 3. Đánh giá mức độ đáp ứng giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo so với yêu cầu chuẩn đầu ra trong Khung trình độ quốc gia**

Khung trình độ quốc gia		Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
<b>KIẾN THỨC</b>	Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo	<p>CĐR1. Thực hành chuyên môn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật Việt Nam và các quy định quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia về hành nghề y, cũng như các quy định về đạo đức nghề nghiệp: đặt lợi ích, an toàn người bệnh lên trên lợi ích cá nhân, giữ bí mật thông tin người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân liên quan đến những quyết định chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh.</p> <p>CĐR2. Áp dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y - dược cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học đảm bảo an toàn, hiệu quả.</p> <p>CĐR3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu y học.</p> <p>CĐR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.</p> <p>CĐR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.</p> <p>CĐR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.</p> <p>CĐR9. Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.</p> <p>CĐR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>CĐR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p> <p>CĐR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng</p>

		<p>và bảo vệ môi trường.</p> <p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.</p>
	Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật	<p>CDR1. Thực hành chuyên môn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật Việt Nam và các quy định quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia về hành nghề y, cũng như các quy định về đạo đức nghề nghiệp: đặt lợi ích, an toàn người bệnh lên trên lợi ích cá nhân, giữ bí mật thông tin người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân liên quan đến những quyết định chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh.</p> <p>CDR2. Áp dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y - dược cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học đảm bảo an toàn, hiệu quả.</p>
	Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc	<p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.</p>
	Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình học một lĩnh vực hoạt động cụ thể	<p>CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.</p> <p>CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p> <p>CDR12. Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.</p> <p>CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p>
	Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn	<p>CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p> <p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học,</p>

		tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.
<b>KỸ NĂNG</b>	Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp	<p>CDR1. Thực hành chuyên môn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật Việt Nam và các quy định quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia về hành nghề y, cũng như các quy định về đạo đức nghề nghiệp: đặt lợi ích, an toàn người bệnh lên trên lợi ích cá nhân, giữ bí mật thông tin người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân liên quan đến những quyết định chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh.</p> <p>CDR2. Áp dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y - dược cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng dựa trên bằng chứng y học đảm bảo an toàn, hiệu quả.</p> <p>CDR3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong thực hành nghề nghiệp. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu y học.</p> <p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.</p> <p>CDR5. Thực hiện được một số thủ thuật y khoa cơ bản theo đúng quy trình của Bộ Y tế.</p> <p>CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.</p> <p>CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.</p> <p>CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.</p> <p>CDR9. Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.</p> <p>CDR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p>

	<p>CDR12. Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.</p> <p>CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p> <p>CDR14. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.</p>
<p>Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác</p>	<p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.</p> <p>CDR5. Thực hiện được một số thủ thuật y khoa cơ bản theo đúng quy trình của Bộ Y tế.</p> <p>CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.</p> <p>CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.</p> <p>CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.</p> <p>CDR9. Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.</p> <p>CDR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p>



		<p>CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p>
	<p>Kỹ năng phân biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi</p>	<p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.  CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.  CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.  CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.  CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p>
	<p>Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm</p>	<p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.  (Thực hiện được các bước khám lâm sàng, chỉ định, phân tích được kết quả xét nghiệm cận lâm sàng cần thiết để đưa ra được chẩn đoán xác định, thể bệnh, mức độ, giai đoạn, nguyên nhân, biến chứng các bệnh thường gặp).  CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.  CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.  CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.  CDR14. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.</p>
	<p>Kỹ năng truyền</p>	<p>CDR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học</p>

	<p>đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp</p>	<p>trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.</p> <p>CDR12. Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.</p> <p>CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p> <p>CDR14. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.</p>
	<p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam</p>	<p>CDR15. Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, thể hiện tốt các kỹ năng mềm và phát triển nghề nghiệp.</p>
<p><b>MỨC ĐỘ TỰ CHỦ - TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM</b></p>	<p>Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm</p>	<p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.</p> <p>CDR6. Phát hiện sớm và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường, Phát hiện được những ca bệnh vượt quá khả năng chuyên môn của bản thân và cơ sở chăm sóc y tế để chuyển tuyến kịp thời.</p> <p>CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.</p>
	<p>Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định</p>	<p>CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p>

	<p>CDR14. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Phối hợp tốt với đồng nghiệp, cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.</p>
<p>Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân</p>	<p>CDR4. Chẩn đoán được các bệnh thông thường.  CDR7. Điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thông thường. Lựa chọn được biện pháp điều trị phù hợp, kê được đơn thuốc điều trị theo đúng nguyên tắc an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả dựa trên các bằng chứng y học.  CDR9. Sử dụng được y học cổ truyền, các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc để điều trị, dự phòng và phục hồi chức năng một số bệnh thông thường.</p>
<p>Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động</p>	<p>CDR8. Lập được kế hoạch điều trị, theo dõi người bệnh, phát hiện và xử trí được một số tai biến trong quá trình theo dõi, điều trị.  CDR10. Vận dụng được kiến thức dịch tễ học trong công tác dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Phát hiện được dịch bệnh thông thường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.  CDR11. Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý và chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án để quản lý hồ sơ người bệnh hiệu quả.  CDR12. Phân tích, đánh giá đúng thực tế công việc ở các tuyến cơ sở y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh; sử dụng các phương tiện truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình và trẻ sơ sinh.  CDR13. Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng, lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p>

**Phụ lục 4. Đánh giá mức độ đáp ứng giữa chuẩn đầu ra đối với tầm nhìn, sứ mạng của Học viện và nhu cầu của nhà sử dụng lao động**

Mức độ đáp ứng được mã hóa theo 4 mức từ 1 - 4, trong đó:

*Mức 1: Không đáp ứng*

*Mức 2: Đáp ứng một phần*

*Mức 3: Đáp ứng đầy đủ*

*Mức 4: Vượt hơn yêu cầu*

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn năng lực cơ bản của Bác sĩ đa khoa	Tầm nhìn, sứ mạng của Học viện	Yêu cầu của nhà sử dụng lao động
CDR1	3	3	3
CDR2	3	3	3
CDR3	3	3	3
CDR4	3	3	3
CDR5	3	3	3
CDR6	3	3	3
CDR7	3	3	2
CDR8	3	3	2
CDR9	3	3	3
CDR10	3	3	3
CDR11	3	3	2
CDR12	3	3	2
CDR13	3	3	3
CDR14	3	3	3
CDR15	3	3	3